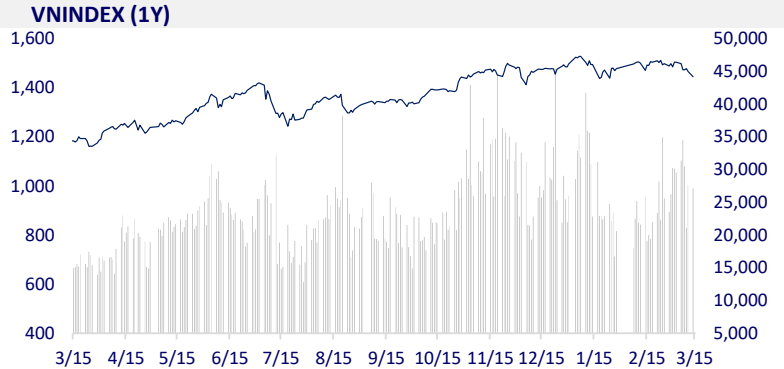
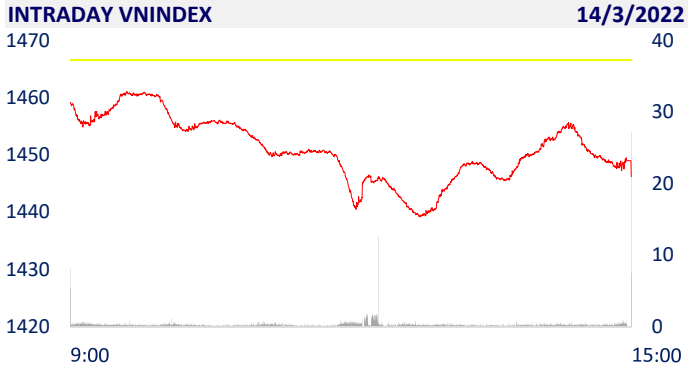
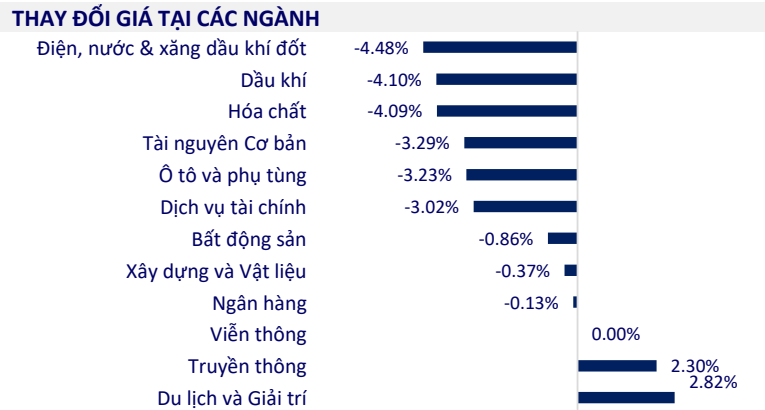


TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,446.25	-1.38%	-3.47%
VN30	1,461.10	-1.09%	-4.86%
HNX	436.57	-1.27%	-7.89%
UPCOM	115.05	-0.28%	2.10%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	-707.39		
Tổng GTGD (tỷ)	33,565.29	-3.40%	8.02%

Phiên 14/03: Cổ phiếu hàng hoá cơ bản và vận tải biển lao dốc, VN-Index giảm hơn 20 điểm. Thanh khoản thị trường giảm so với phiên trước. Tổng giá trị khớp lệnh đạt 30.335 tỷ đồng, giảm 9% so với phiên trước, trong đó, giá trị khớp lệnh riêng sàn HoSE giảm 4,6% xuống 25.616 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng vẫn hơn 700 tỷ đồng ở riêng sàn HoSE.



ETF & PHÁI SINH		1D	YTD
E1VFN30	24,500	-1.96%	-5.15%
FUEMAV30	17,210	-0.86%	-4.86%
FUESSV30	18,600	4.44%	-2.11%
FUESSV50	21,600	-1.82%	-5.68%
FUESSVFL	21,520	-2.18%	-4.27%
FUEVFN30	27,450	-1.96%	-2.14%
FUEVN100	19,950	3.37%	-7.12%
VN30F2209	1,460.00	-0.97%	
VN30F2206	1,458.30	-0.96%	
VN30F2203	1,463.40	-0.85%	
VN30F2202	1,540.20	0.00%	



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
Nikkei	25,307.85	-0.51%	-12.10%
Shanghai	3,223.53	-2.61%	-11.44%
Kospi	2,645.65	-0.59%	-11.15%
Hang Seng	19,531.66	-2.89%	-16.52%
STI (Singapore)	3,232.03	-0.54%	3.47%
SET (Thái Lan)	1,660.15	0.13%	0.15%
Dầu thô (\$/thùng)	103.70	-2.14%	35.56%
Vàng (\$/ounce)	1,965.10	-0.63%	7.93%

Chứng khoán châu Á giảm điểm, Hang Seng có lúc 'bốc hơi' gần 5%. Tại Nhật Bản, Nikkei 225 giảm 0,58%. Thị trường Trung Quốc đi xuống với Shanghai Composite giảm 2,6%, Shenzhen Component giảm 3,083%. Hang Seng của Hong Kong giảm 2,89%. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc giảm 0,59%.

KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	2.11%	-4	130
Lãi suất tiết kiệm 12T	5.60%	0	0
TPCP - 5 năm	1.68%	1	67
TPCP - 10 năm	2.30%	4	30
USD/VND	23,115	0.39%	0.76%
EUR/VND	25,556	-0.69%	-3.45%
CNY/VND	3,669	-0.19%	0.30%

Số liệu vừa được Bộ Tài chính công bố cho thấy, tổng thu ngân sách tháng 2 đạt 138.500 tỷ đồng. Lũy kế thu ngân sách hai tháng khoảng 323.800 tỷ đồng, tăng gần 11% so với cùng kỳ và bằng xấp xỉ 23% dự toán. Ba khoản thu chính là thu nội địa, thu từ dầu thô và thu từ xuất nhập khẩu đều tăng so với cùng kỳ 2021, lần lượt 7,6%; 57,2% và 29,4%.

**LỊCH SỰ KIỆN**

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
VLA	3/14/2022	3/15/2022	3/30/2022	Tiền mặt		500
ADC	3/14/2022	3/15/2022	4/25/2022	Tiền mặt		1,400
TPH	3/14/2022	3/15/2022	5/25/2022	Tiền mặt		700
STP	3/14/2022	3/15/2022	6/17/2022	Tiền mặt		800
SDC	3/16/2022	3/17/2022	6/30/2022	Tiền mặt		500
SJD	3/17/2022	3/18/2022	3/30/2022	Tiền mặt		1,300
PDN	3/17/2022	3/18/2022	4/6/2022	Tiền mặt		1,500
HDG	3/17/2022	3/18/2022	4/20/2022	Tiền mặt		1,000
PPP	3/18/2022	3/21/2022	4/19/2022	Tiền mặt		1,000

## TIN TỨC CHỌN LỌC

Ngân hàng và Bất động sản “vắng bóng” trong top đầu phát hành trái phiếu doanh nghiệp tháng 2/2022

Thị trường Mỹ sẽ là động lực chính cho xuất khẩu tôm

Ngân sách tăng thu từ dầu thô

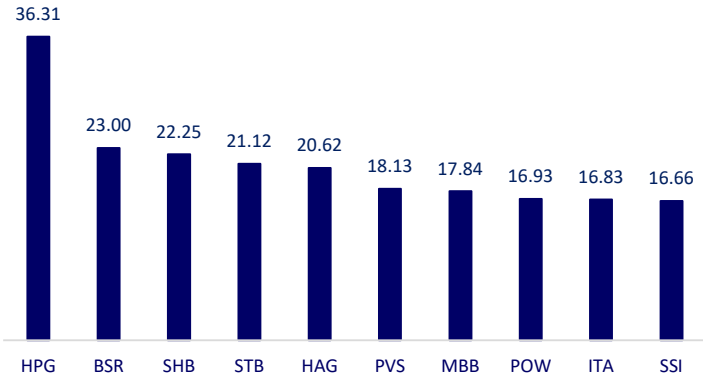
Thị trường chứng khoán Nga ngừng giao dịch thêm 1 tuần

IMF: Nga có thể vỡ nợ, song không gây ra khủng hoảng tài chính toàn cầu

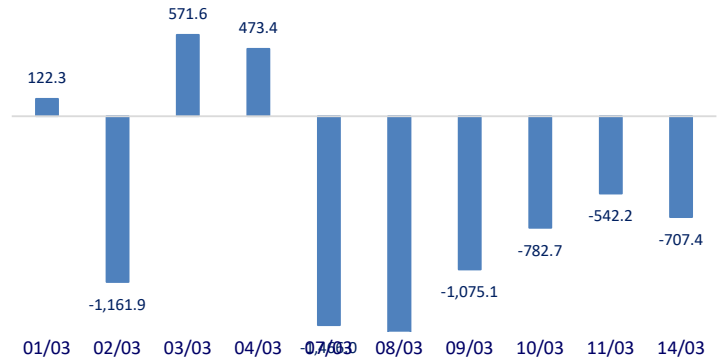
Phong tỏa vì Covid-19, nửa nền kinh tế Trung Quốc có thể bị ảnh hưởng

	Đóng cửa	1D	5D	KL mua	KL bán	Nội dung
<b>VCB</b>	84,200	0.48%	-0.82%	1,909,100	1,987,500	TCB: (Techcombank vừa có Nghị quyết phê duyệt cấp khoản tín dụng 1.500 tỷ đồng cho Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (NPM) và Công ty TNHH Vonfram Masan (MTC). Cụ thể, hạn mức tín dụng cấp cho Khoáng sản Núi Pháo là tối đa 1.500 tỷ và cho Vonfram Masan không quá 600 tỷ đồng. Hạn mức tín dụng có thời hạn 12 tháng, bao gồm hạn mức cho vay, hạn mức bảo, hạn mức thư tín dụng, hạn mức chiết khấu và hạn mức thấu chi. Tài sản đảm bảo cho hạn mức tín dụng là cổ phiếu của CTCP Masan High-Tech Materials (UPCoM: MSR) do CTCP Tầm nhìn Masan (MH) sở hữu.
<b>BID</b>	41,300	-1.31%	-2.25%	2,040,500	3,199,600	
<b>CTG</b>	31,900	-1.09%	-0.78%	8,518,900	9,562,300	
<b>TCB</b>	48,500	-0.82%	-1.52%	8,926,600	8,681,700	
<b>VPB</b>	36,000	-1.10%	-4.51%	21,203,600	21,630,900	
<b>MBB</b>	31,650	0.64%	-1.71%	26,972,300	28,089,300	
<b>HDB</b>	27,100	-0.73%	-1.09%	4,166,300	4,938,300	
<b>TPB</b>	39,200	1.42%	0.51%	3,665,300	4,898,700	
<b>STB</b>	32,500	1.40%	3.17%	36,036,200	37,103,300	
<b>ACB</b>	32,700	0.00%	-1.65%	5,063,700	5,095,300	
<b>NVL</b>	76,500	-0.91%	0.66%	6,197,900	6,316,300	PDR: HĐQT phê duyệt khoản vay nước ngoài 30 triệu USD được chuyển đổi dư nợ gốc thành cổ phần phổ thông cho bên cho vay khi công ty chào bán cổ phần riêng lẻ.
<b>KDH</b>	50,200	-1.57%	-6.69%	1,714,600	1,894,200	
<b>PDR</b>	87,500	-0.23%	-2.23%	3,504,400	3,548,100	
<b>GAS</b>	106,000	-6.11%	-14.93%	2,191,400	2,186,900	Thuế bảo vệ môi trường với xăng sẽ giảm 2.000 đồng/lít. Mức giảm với dầu diesel, dầu mazut, dầu nhớt là 1.000 đồng/lít, mỡ nhờn là 1.000 đồng/kg, dầu hỏa 700 đồng/lít.
<b>POW</b>	15,650	-3.10%	-8.21%	31,785,100	35,368,900	
<b>PLX</b>	55,900	-3.62%	-11.69%	7,334,400	6,249,300	
<b>VIC</b>	78,300	-0.89%	-0.25%	3,604,000	4,769,000	VIC: Vingroup đề xuất đầu tư đại đô thị tại Khánh Hòa. Nếu được chính phủ chấp thuận đề xuất đầu tư, dự kiến Vingroup sẽ khởi công dự án vào tháng 6/2023.
<b>VHM</b>	74,500	-0.67%	-2.23%	5,273,600	5,614,200	
<b>VRE</b>	32,000	0.47%	-2.74%	8,295,600	9,650,000	VNM: Giai đoạn 2016-2019, Vinamilk chi khoảng 2.000 tỷ đồng/năm cho quảng cáo nhưng khoản chi này đã đột ngột giảm mạnh trong 2 năm Covid.
<b>VNM</b>	77,200	-1.03%	0.52%	3,041,800	3,509,200	
<b>MSN</b>	136,100	-4.49%	-13.97%	2,829,700	2,636,700	
<b>SAB</b>	154,000	0.00%	-0.39%	294,300	244,600	- MWG: Nghị quyết HĐQT thông qua chủ trương về việc đầu tư ra nước ngoài của MWG ở Indonesia - HPG: Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất vừa có công văn gửi UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc đầu tư dự án nhà máy cán thép. Theo đó, dự án này sẽ quy mô khoảng 12ha, tại xã Bình Thuận, thuộc khu kinh tế Dung Quất.
<b>BVH</b>	145,000	4.69%	8.05%	2,232,800	1,847,100	
<b>VJC</b>	145,000	4.69%	8.05%	2,232,800	1,847,100	
<b>FPT</b>	91,800	-1.50%	-2.13%	3,135,800	4,045,000	
<b>MWG</b>	131,700	-0.98%	-1.86%	1,884,900	2,189,400	
<b>PNJ</b>	98,500	-5.74%	-8.80%	2,855,700	2,789,000	
<b>GVR</b>	33,350	-3.33%	-9.25%	3,949,600	3,832,300	
<b>SSI</b>	43,200	-4.00%	-7.69%	27,300,800	28,803,900	
<b>HPG</b>	45,800	-3.78%	-10.37%	51,549,500	53,233,800	

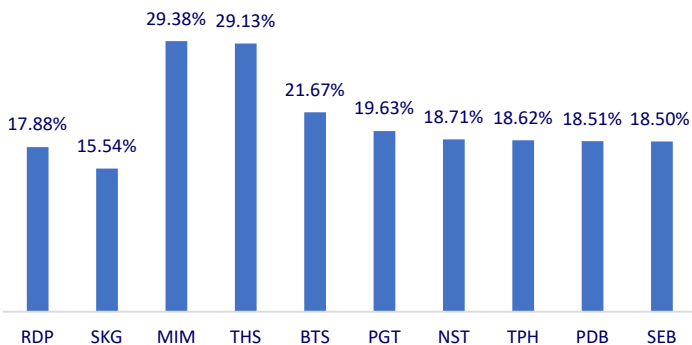
Top CP giao dịch nhiều nhất (khối lượng CP - triệu)



Dòng tiền NĐTNN 10 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top tăng 3 phiên liên tiếp



Top giảm 3 phiên liên tiếp

